

Cảm nhận khổ cuối Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật

Dàn ý Cảm nhận khổ cuối Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật

1. Mở bài

Giới thiệu tác giả Phạm Tiến Duật, bài thơ Bài thơ về tiểu đội xe không kính và khổ thơ cuối bài.

Lưu ý: Học sinh tự lựa chọn cách viết mở bài trực tiếp hoặc gián tiếp tùy thuộc vào năng lực của bản thân mình.

2. Thân bài

Câu 1 + 2: khẳng định lại một lần nữa sự thiếu thốn của chiếc xe, không có kính, không có đèn, không có mui xe và chiếc xe rất nhiều những vết xước. Sự lặp lại những chi tiết này tạo thành kết cấu đầu cuối tương ứng, làm cho bạn đọc hiểu thêm về người lính, điều kiện chiến đấu cũng như bối cảnh lúc bấy giờ.

Câu 3: là lời khẳng định chắc nịch rằng cho dù có khó khăn, thiếu thốn như thế nào đi nữa thì những con người cách mạng vẫn sẵn sàng chiến đấu, vẫn lao vào miền Nam cam go, tiến về phía trước bỏ lại những tác động, thiếu thốn ngoại cảnh phía sau, thể hiện tinh thần anh hùng, can đảm của người lính cụ Hồ.

Câu 4: thể hiện lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết đồng đội, đoàn kết dân tộc. Dù hoàn cảnh có khó khăn, dù quân giặc có hùng mạnh cũng không thể đánh bại ý chí, lòng yêu nước của nhân dân ta. Câu kết đoạn cũng là câu kết bài khẳng định chắc nịch về ý chí của nhân dân ta.

→ Đoạn thơ tuy ngắn gọn, hàm súc nhưng chứa đựng nhiều ý nghĩa sâu xa.

3. Kết bài

Khái quát lại nội dung, nghệ thuật của đoạn thơ và ý nghĩa của đoạn thơ đối với bài thơ.

Văn mẫu Cảm nhận khổ cuối Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, những chiến sĩ lái xe trên tuyến Đường Trường Sơn đã đi vào văn học với tư cách là những anh hùng. Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật là một trong những bài thơ hay viết về những chiến sĩ lái xe trên tuyến đường Trường Sơn.

Ba khổ thơ cuối là đỉnh điểm của mạch cảm xúc và tứ thơ được nảy nở sáng rõ, để lại ấn tượng trong lòng độc giả về cuộc chiến tranh ác liệt trên tuyến đường Trường Sơn và phẩm chất cao đẹp của người lính lái xe

Bài thơ có bảy khổ, khổ nào cũng có hình ảnh chiếc xe, hình ảnh anh bộ đội cụ Hồ và cái ác liệt cùng sự anh hùng. Từ những chiếc xe tải không kính trên tuyến đường Trường Sơn, ta vẫn thấy được tinh thần ung dung bình tĩnh, hiên ngang dũng cảm của người lính lái xe. Mỗi khổ thơ hiện lên một vẻ đẹp của người chiến sĩ. Bức chân dung đẹp ấy lại được khắc họa rõ nét qua tình cảm đồng chí, đồng đội nồng ấm và tình yêu Tổ quốc thiêng liêng cao cả, ý chí chiến đấu giải phóng miền Nam. Ở ba khổ thơ cuối, chân dung, tâm hồn của người lính lái xe được gọi ra cũng chính từ hình ảnh những chiếc xe không có kính:

Những chiếc xe từ trong bom rơi

Đã về đây họp thành tiểu đội

Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới

Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi.

Từ trong khói lửa bom đạn, tức là từ trong ác liệt của chiến tranh những người lính đã tập hợp lại thành tiểu đội, thành đồng chí, bạn bè. Văn lời thơ tự nhiên đầy cảm xúc, từ ngữ giản dị mà sâu sắc, khổ thơ đã khẳng định tình đồng đội được nảy sinh và hình thành khi cùng trải qua chiến tranh ác liệt. Các anh đã trải qua bom đạn của chiến tranh với tinh thần phơi phới. Trong bom đạn hiểm nguy, những chiếc xe không kính vừa thoát khỏi cái chết trong gang tấc giờ đây đã họp thành đội ngũ anh hùng: đội ngũ của những chiếc xe không kính. Họ là những con người từ bốn phương cùng chung lý tưởng chiến đấu, gặp nhau thành bạn bè.

Ngôn ngữ thơ giản dị nhưng chất thơ toát ra từ cảm xúc của tác giả giúp ta hình dung những chiếc xe không kính vẫn vượt qua bom đạn băng băng ra tiền tuyến. Cái bắt tay qua cửa kính vỡ rồi là hình ảnh thơ đầy xúc động như tiếp thêm sức mạnh cho họ vượt qua mọi thử thách. Tình cảm người lính gắn bó như anh em trong một gia đình:

Bếp Hoàng cầm ta dựng giữa trời
Chung bát đũa nghĩa là gia đình đây
Võng mắc chông chênh trên đường xe chạy
Lại đi lại đi trời xanh thêm.

Ăn uống chung bát đũa như trong một gia đình. Rồi các anh lại cùng nhau lên đường lại đi, lại đi trời xanh thêm. Câu thơ bay bay phơi phới lãng mạn thật mộng mơ. Điệp ngữ lại đi là một sự khẳng định, sự tự tin hướng về phía trước, hướng về Miền Nam với niềm lạc quan, yêu đời với tất cả lí tưởng giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Trời xanh là cái xanh của thiên nhiên, của sắc trời nhưng còn là màu xanh của hy vọng, màu xanh của tuổi trẻ.

Đoạn thơ nổi bật vì hình ảnh thơ độc đáo: những chiếc xe không có kính băng ra chiến trường. Hình ảnh thực này được diễn tả bằng hai câu thơ rất gần với câu văn xuôi, lại có giọng thản nhiên càng gây sự chú ý về vẻ khác lạ của nó. Bom đạn càng làm cho những chiếc xe ấy biến dạng thêm, trần trụi hơn nữa:

*Không có kính rồi xe không có đèn
Không có mui xe thùng xe có xước.
Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước
Chỉ cần trong xe có một trái tim.*

Điệp từ không nhấn mạnh chiến tranh ngày càng khốc liệt làm cho chiếc xe biến dạng đến trần trụi. Nhưng xe vẫn băng băng tiến về miền Nam. Tác giả sử dụng nghệ thuật tương phản giữa hoàn cảnh ác liệt của cuộc kháng chiến và phẩm chất của người lính lái xe, ý chí kiên cường của người chiến sĩ quyết tâm chiến thắng kẻ thù xâm lược. Hình ảnh hoán dụ một trái tim xuất hiện trong câu thơ thật gợi cảm, ta cảm nhận được cuộc sống vui tươi, tình yêu nước nồng nàn cháy bỏng. Trái tim như ngọn đèn, như mặt trời ở cuối bài thơ như làm ấm, làm sáng rực lên chiến trường nhiều gian khó.

Cội nguồn sức mạnh của cả đoàn xe, gốc rễ anh hùng của mỗi người cầm lái tích tụ, kết đọng ở trái tim gan góc, kiên cường, chứa chan tình yêu nước này. Ẩn sau ý nghĩa câu thơ chỉ cần trong xe có một trái tim là chân lý của thời đại chúng ta: sức mạnh quyết định, chiến thắng không phải là vũ khí, công cụ mà là con người giàu ý chí, anh hùng, lạc quan, quyết thắng. Có thể cả bài thơ hay nhất là câu cuối, con mắt của thơ làm bật lên chủ đề, tỏa sáng vẻ đẹp của hình tượng nhân vật trong bài thơ. Thiếu đi phương tiện vật chất tối thiểu nhưng những chiến sĩ vận tải vẫn hoàn thành vẻ vang nhiệm vụ, nêu cao phẩm chất con người Việt Nam anh hùng:

*Thiếu tất cả, ta rất giàu dũng khí
Sống chẳng cúi đầu, chết vẫn ung dung
Giặc muốn ta nô lệ, ta lại hoá anh hùng
Sức nhân nghĩa mạnh hơn cường bạo.*

(Tuổi 25, Tố Hữu)

Bài thơ về tiểu đội xe không kính nói chung và đoạn thơ nói riêng là một thi phẩm đặc sắc tiêu biểu cho phong cách thơ Phạm Tiến Duật. Chất giọng trẻ, chất lính của bài thơ bắt nguồn từ tâm hồn phơi phới của thế hệ chiến sĩ Việt Nam một thời máu lửa mà chính nhà thơ đã sống, đã trải nghiệm. Từ sự giản dị của ngôn từ, sự sáng tạo của hình ảnh chi tiết, sự linh hoạt của nhạc điệu, đoạn thơ đã khắc hoạ, tôn vinh vẻ đẹp phẩm giá con người. Ba khổ cuối của bài thơ vẫn là hình ảnh những chiếc xe không có kính, xe bị biến dạng nhưng tinh thần người người thì luôn hướng tới miền Nam với những quyết tâm lớn lao. Xe phải đi, phải lao nhanh ra chiến trường, xe thẳng tiến để chi viện cho tiền tuyến miền Nam yêu dấu. Sự quyết tâm cùng với tấm lòng yêu nước của người lính trẻ đã để lại cho ta những cảm phục mến yêu.

Ba khổ thơ cuối bài đã khép lại con đường tới miền Nam yêu dấu đã tới đích từ mấy chục năm trong sự thống nhất non sông. Nhưng đâu đây bên tai ta vẫn tiếng xe chạy, vẫn hiển hiện những tiếng cười ha ha của những người lính lái xe can trường. Thế hệ nào cũng vậy, cũng có những con người can trường với sứ mệnh đè nặng trên đôi vai của mình.

Bước chân sang thế kỉ XXI, trận đấu của mỗi người trẻ tuổi của chúng ta hoàn toàn khác. Nhưng những gì hào hùng, thật hấp dẫn ở người lính lái xe ở thế hệ cha ông vẫn luôn là sự khích lệ, là sự nêu gương để chúng ta gắng sức.

Mời các bạn tham khảo thêm tài liệu tại: [Tài liệu học tập lớp 9](#).

**vndoc**